TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 37/2024/QĐST-DS *Bảo Lâm, ngày 26 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ vào Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 74/2024/TLST-DS ngày 15/4/2024 về việc "*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Hồng T , sinh năm 1989; địa chỉ: 69/57/10 Nguyễn Cửu Đàm, phường T , quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T : Anh Bùi Công T , sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn 8, xã Lộc N , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Q , sinh năm 1968 và bà Hồ Thị B , sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 4, thị Trấn L , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trương Thị N , sinh năm 1965; địa chỉ: 58 Nguyễn Thị Minh Khai, tổ 9, thị Trấn L , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Q , bà B và anh T thống nhất hủy hợp đồng đặt cọc giữa bà T với vợ chồng ông Q , bà B đối với thửa đất số 32 tờ bản đồ số 33 diện tích 4795m^2 tọa lạc tại thị Trấn L , huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng được công chứng ngày 10/8/2022 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Thanh Loan.

- Vợ chồng ông Q , bà B và anh T thỏa thuận vợ chồng ông Q , bà B có trách nhiệm trả cho bà T số tiền cọc là 1.500.000.000đ.

- Vợ chồng ông Q , bà B và anh T thỏa thuận vợ chồng ông Q , bà B có trách nhiệm trả cho bà T tiền lãi phát sinh là 136.950.000đ (Một trăm ba mươi sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng).

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự".

- Về án phí:

Buộc Vợ chồng ông Q , bà B chịu 30.554.000đ án phí dân sự sơ thẩm (Đã làm tròn). Hoàn trả cho bà Trương Thị Hồng T 30.107.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 6932 ngày 15/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Linh